

Đồng Hới, ngày 03 tháng 8 năm 2020

Số: 126/2020/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Số X đường Y, Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Tuấn V, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số X đường Y, Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu T và anh Phạm Tuấn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị T, anh V thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 đứa con chung là cháu Phạm Nguyễn Bảo V, sinh ngày 06/10/2017 và cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 09/4/2019.

Sau khi ly hôn, chị T, anh V đã thống nhất thoả thuận giao con chung cháu Phạm Nguyễn Bảo V, sinh ngày 06/10/2017 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Phạm

Đăng K, sinh ngày 09/4/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên đương sự không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Chị T, anh V đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T, anh V thỏa thuận chị T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Án phí cấp dưỡng tiền nuôi con, hai bên đương sự không phải chịu. Chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0006503 ngày 18/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND xã H, h.Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam